TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 331/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 16 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm: 1993 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1996; Cùng địa chỉ: ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị V đồng ý thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Vân A, nữ, sinh ngày 07/4/2014. Khi ly hôn thì ông P bà V thỏa thuận giao trẻ Vân A cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, bà V không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông P, bà V xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông P, bà V xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị V chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị V đồng ý thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/07/2014 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Vân A, nữ, sinh ngày 07/4/2014. Khi ly hôn thì ông P bà V thỏa thuận giao trẻ Vân A cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, bà V không cấp dưỡng nuôi con.

Bà V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông P, bà V xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông P, bà V xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị V chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà ông P, bà V đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006987 ngày 13/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện BC;
- UBND thị trấn C, huyện C, Thành phố Cần Thơ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Lưới